



Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2024

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 1792/2024/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Loyal, 151 - 151 Bis Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0368907239

Fax:

Email: huyenct@asctrans.com.vn

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe WELLAB C-COMPLEX PLUS;; do:

LABORATORY OF FUNCTIONAL PRODUCTS LLC

Trụ sở hành chính: Betonnaya str, 4/7, office 3, Novosibirsk, Nga, 630024.

Cơ sở sản xuất: Tolmachevskaya str, 21, Novosibirsk, Nga, 630052., Russia sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn sản phẩm số CCP/FT001 ban hành ngày 11/01/2021 (có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm).

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đỗ Hữu Tuấn

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 12/2023/0317049205-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Loyal, 151 - 151 Bis Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0368907239

Fax:

E-mail: huyenct@asctrans.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0317049205

Số giấy chứng nhận GMP:

Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe WELLLAB C-COMPLEX PLUS

2. Thành phần:

Trong 2 viên nang cứng:

Axit ascorbic 302,4 mg

Canxi ascorbate 300 mg

Ascorbyl Palmitat 100 mg

Tổng Vitamin C (trong Axit Ascorbic, Canxi ascorbate, Ascorbyl Palmitate) 620 mg

Chiết xuất cam đắng 80 mg (Tương đương Hesperidin 72 mg)

Rutin 60 mg

Chiết xuất quả sơ ri (Malpighia emarginata) 30 mg

Chiết xuất tâm xuân (Rosa canina) 30 mg

Phụ liệu: Vỏ nang Gelatin (gelatin), Cellulose vi tinh thể (chất ổn định), Tricalcium Phosphate (chất chống đông vón), Canxi Stearate (chất chống đông vón).

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Vitamin C	mg/2 viên	620 ± 20%

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

2 năm kể từ ngày sản xuất. Số lô, ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì (mm.yyyy).

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong lọ thủy tinh sau đó bọc trong hộp giấy với điều kiện vệ sinh.

- Quy cách đóng gói: Lọ 60 viên.

- Dạng bào chế: viên nang cứng.

- Khối lượng trung bình viên: 600 mg/ viên $\pm$ 10%

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

LABORATORY OF FUNCTIONAL PRODUCTS LLC

Trụ sở hành chính: Betonnaya str, 4/7, office 3, Novosibirsk, Nga, 630024.

Cơ sở sản xuất: Tolmachevskaya str, 21, Novosibirsk, Nga, 630052., Russia

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn sản phẩm số CCP/FT001 ban hành ngày 11/01/2021 (có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 02 năm 2024
CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN

GIÁM ĐỐC



Phạm Quang Chí

PHẠM QUANG CHÍ

NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe WELLLAB C-COMPLEX PLUS

2. Thành phần:

STT	Thành phần	2 viên cứng
1	Axit ascorbic	302,4 mg
2	Canxi ascorbate	300 mg
3	Ascorbyl Palmitate	100 mg
Tổng Vitamin C (trong Axit Ascorbic, Canxi ascorbate, Ascorbyl Palmitate)		620 mg
4	Chiết xuất cam đắng (<i>Citrus aurantium</i>)	80 mg
	Tương đương Hesperidin	72 mg
5	Rutin	60 mg
6	Chiết xuất quả sơ ri (<i>Malpighia emarginata</i>)	30 mg
7	Chiết xuất tâm xuân (<i>Rosa canina</i>)	30 mg

Phụ liệu: Vỏ nang Gelatin (gelatin), Cellulose vi tinh thể (chất ổn định), Tricalcium Phosphate (chất chống đông vón), Canxi Stearate (chất chống đông vón).

Khối lượng trung bình viên: 600 mg/ viên $\pm$ 10%

3. Công dụng: Bổ sung vitamin C cho cơ thể, giúp tăng cường sức đề kháng.

4. Đối tượng sử dụng: Người trưởng thành.

5. Cách sử dụng: Uống 1 viên, 2 lần mỗi ngày trong bữa ăn.

Thời gian sử dụng là 3-4 tuần (tương ứng 42 – 56 viên) và có thể lặp lại trong một tháng (60 viên), nếu cần thiết.

6. Hạn sử dụng: 2 năm kể từ ngày sản xuất. Số lô, ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì (mm.yyyy).

7. Chú ý:

Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh. Không sử dụng cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú, người mẫn cảm hoặc kiêng kị với bất kì thành phần nào của sản phẩm. Nếu bạn đang bị bệnh hoặc đang dùng thuốc tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng. Không vượt quá liều khuyến cáo hàng ngày. Khuyến khích tham khảo ý kiến của bác sĩ trước khi sử dụng. Không dùng cho người bị viêm loét dạ dày, tá tràng. Không dùng Vitamin C liều cao cho người có nguy cơ thiếu máu huyết tán, sỏi thận, tăng oxalate niệu và loạn chuyển hóa oxalt, người bị bệnh thalassemia (tăng nguy cơ hấp thu sắt).

8. Bảo quản: Bảo quản ở nơi khô ráo, tránh ánh nắng mặt trời, xa tầm tay trẻ em, ở nhiệt độ không cao hơn +25°C và độ ẩm tương đối không quá 75%.

9. Số ĐKSP:

10. Xuất xứ: Nga

11. Tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm

Nhà sản xuất: LABORATORY OF FUNCTIONAL PRODUCTS LLC

Trụ sở hành chính: Betonnaya str, 4/7, office 3, Novosibirsk, Nga, 630024.

Cơ sở sản xuất: Tolmachevskaya str, 21, Novosibirsk, Nga, 630052.

Công ty nhập khẩu và chịu trách nhiệm công bố sản phẩm:

CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Loyal, 151 - 151 Bis Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

GIÁM ĐỐC



Phạm Quang Chí



PANTONE 9582 C



PANTONE 7494 C



PANTONE Cool Gray 10 C

линия реза

ПРОТИВОПОКАЗАНИЯ: индивидуальная непереносимость компонентов, беременность, кормление грудью. Не является лекарством. Перед применением рекомендуется проконсультироваться с врачом.

УСЛОВИЯ ХРАНЕНИЯ: хранить в сухом, защищённом от попадания прямых солнечных лучей, недоступном для детей месте при температуре не выше +25 °С.

ИЗГОТОВИТЕЛЬ: ООО «ЛАБОРАТОРИЯ ФУНКЦИОНАЛЬНЫХ ПРОДУКТОВ», ул. Бетонная, 4/7, оф. 3, г. Новосибирск, Россия, 630024.

ОРГАНИЗАЦИИ, ПРИНИМАЮЩИЕ ПРЕТЕНЗИИ:
RU ООО «МАЙГРИН МАРКЕТ», ул. Инженерная, 4а, оф. 412, г. Новосибирск, Россия, 630090, тел. 8 800 2345 800.
KZ ТОО «MyGreenWay», ул. Панфилова, 20, г. Алматы, Республика Казахстан, 050016.

НОМЕР ПАРТИИ:
ДАТА ИЗГОТОВЛЕНИЯ:
ГОДЕН ДО:

welllab

05

C-COMPLEX
C-КОМПЛЕКС

источник
витамина С

60 капсул
по 600 мг

БИОЛОГИЧЕСКИ АКТИВНАЯ ДОБАВКА К ПИЩЕ
«ВЕЛЛАБ С-КОМПЛЕКС ПЛЮС
(WELLLAB C-COMPLEX PLUS)»

Комбинация трёх форм витамина С, усиленная рутином и биофлавоноидами.

ОБЛАСТЬ ПРИМЕНЕНИЯ:
для реализации населению в качестве биологически активной добавки к пище — дополнительного источника витамина С, источника флавоноидов (рутина, гесперидина).

ПРИЁМ 2 КАПСУЛ (рекомендуемая суточная доза) ОБЕСПЕЧИТ ПОСТУПЛЕНИЕ: витамина С — 620 мг, гесперидина — 72 мг, рутина — 60 мг.

СПОСОБ ПРИМЕНЕНИЯ: взрослым по 1 капсуле 2 раза в день во время еды. Продолжительность приёма — 3–4 недели. При необходимости приём можно повторить через месяц.

ECO EAC 201 22 CLOPE GL

GIÁM ĐỐC



Phạm Quang Chí

УЗНАЙ БОЛЬШЕ



RU ОБЛАСТЬ ПРИМЕНЕНИЯ: для реализации населению в качестве биологически активной добавки к пище — дополнительного источника витамина С, источника флавоноидов (рутина, гесперидина).

KZ ҚОЛДАНУ САЛАСЫ: С дәруменінің қосымша көзі, флавоноидтардың (рутиннің, гесперидиннің) көзі — тағамға биологиялық белсенді қоспа ретінде.

RU БИОЛОГИЧЕСКИ АКТИВНАЯ ДОБАВКА К ПИЩЕ «ВЕЛЛАВ С-КОМПЛЕКС ПЛЮС (WELLAB C-COMPLEX PLUS)»

СОСТАВ: L-аскорбиновая кислота, L-аскорбат кальция, оболочка капсулы (желатин), аскорбилпальмитат, померанца плодов экстракт, рутин, микрокристаллическая целлюлоза (стабилизатор), ацеролы плодов экстракт, шиповника плодов экстракт, ортофосфат кальция 3-замещенный (агент антислеживающий), кальциевая соль стеариновой кислоты (антислеживающий агент).
Может содержать следы лактозы.

KZ «ВЕЛЛАВ С-КОМПЛЕКС ПЛЮС (WELLAB C-COMPLEX PLUS)»

ТАҒАМҒА БИОЛОГИЯЛЫҚ БЕЛСЕНДІ ҚОСПАСЫ
ҚҰРАМЫ: L-аскорбин қышқылы, кальций L-аскорбаты, капсула қабығы (желатин), аскорбилпальмитат, төрәнжі жемістерінің сығындысы, рутин, микрокристалды целлюлоза (тұрақтандырығыш), ацерола жемістерінің сығындысы, итмұрын жемістерінің сығындысы, 3-алмастырылған кальций ортофосфаты (тығыздалуға қарсы агент), стеарин қышқылының кальций тұзы (тығыздалуға қарсы агент).
Құрамында лактозаның ідері болу мүмкін.

Приём 2 капсул (рекомендуемая суточная доза) обеспечит поступление / Күнiне 2 капсуланы (ұсынылатын тәуліктік доза) қабылдау мынаны қамтамасыздандырады:

НАИМЕНОВАНИЕ / АТАУЫ	СОДЕРЖАНИЕ, мг / ҚҰРАМЫНДА, мг	% РСП / УКТ ¹ / АУП / АҚД ²
Витамин С / С дәрумені	620	103 ³ *
Гесперидин / Гесперидин	72	36 ⁵
Рутин / Рутин	60	200 ⁴ *

¹ РСП — рекомендуемое суточное потребление /

УКТ — ұсынылатын күнделікті тапал.

АУП — адекватный уровень потребления /

АҚД — адекватты қолдану деңгейі.

² Не превышает верхнего допустимого уровня потребления /

Түпнұсқын ырысат еткен жоғары деңгейін асырмайды.

СПОСОБ ПРИМЕНЕНИЯ: взрослым по 1 капсуле 2 раза в день во время еды.

Продолжительность приёма — 3–4 недели. При необходимости приём БАД можно повторить через месяц.

ПРОТИВОПОКАЗАНИЯ: индивидуальная непереносимость компонентов, беременность, кормление грудью. Не является лекарством. Перед применением рекомендуется проконсультироваться с врачом.

УСЛОВИЯ ХРАНЕНИЯ: хранить в сухом, защищённом от попадания прямых солнечных лучей, недоступном для детей месте при температуре не выше +25 °С.

ИЗГОТОВИТЕЛЬ: ООО «ЛАБОРАТОРИЯ ФУНКЦИОНАЛЬНЫХ ПРОДУКТОВ», ул. Бетонная, 4/7, оф. 3, г. Новосибирск, Россия, 630024.

АДРЕС ПРОИЗВОДСТВА: ул. Толмачёвская, 21, г. Новосибирск, Россия, 630052.

Система менеджмента безопасности пищевой продукции предприятия соответствует требованиям международного стандарта ISO 22000:2018, HACCP, GMP.

ОРГАНИЗАЦИЯ, УПОМОЩАЮЩАЯ ПРИНИМАТЬ ПРЕТЕНЗИИ ОТ ПОТРЕБИТЕЛЕЙ В РФ: ООО «МАЙГРИН МАРКЕТ», ул. Инженерная, 4а, оф. 412, г. Новосибирск, Россия, 630090, тел. 8 800 2345 800.

C-COMPLEX
С-КОМПЛЕКС

ИСТОЧНИК
ВИТАМИНА С

60 капсул
по 600 мг

ҚОЛДАНУ ТӘСІЛІ: ересектерге тамақтану кезінде күніне 2 рет, 1 капсуладан.

Қабылдау ұзақтығы — 3–4 апта. Керек жағдайда, ББҚ қабылдауды бір айдан соң қайталауға болады.

ҚАРСЫ КӨРСЕТІЛІМДЕР: компоненттерге жеке төзімсіздік, жүктілік, емізуге.
Дәрі емес. Қолданар алдында дәрігермен кеңескен жөн.

САҚТАУ ШАРТТАРЫ: құрғақ, күн сәулесінің тікелей түсуінен қорғалған, балалардың қолы жетпейтін жерде, +25 °С жоғары емес температурада сақтау керек.

ӨНДІРУШІ: «ЛАБОРАТОРИЯ ФУНКЦИОНАЛЬНЫХ ПРОДУКТОВ» ЖШС, Бетонная көш., 4/7, 3 к/е, Новосибирск қ., Ресей, 630024.

ӨНДІРІСТІҢ МЕКЕНЖАЙЫ: Толмачёвская көш., 21, Новосибирск қ., Ресей, 630052.

Кәсіпорынның тамақ өнімдерінің қауіпсіздігін басқару жүйесі ISO 22000:2018, HACCP, GMP халықаралық стандартының талаптарына сәйкес келеді.

ҚАЗАҚСТАН РЕСПУБЛИКАСЫНДА ӨНДІРУШІ УӘКІЛЕТТІК БЕРГЕН ТҮЛӘ: «MyGreenWay» ЖШС, Панфилов көш., 20, Алматы қ., Қазақстан Республикасы, 050016.

МАССА НЕТТО /
ТАЗА САЛМАҒЫ: 36 г.



СВИДЕТЕЛЬСТВО О ГОСУДАРСТВЕННОЙ РЕГИСТРАЦИИ
№ RU.7799.11.003.0.003286.09.21 от 01.09.2021.
ТУ / ТШ 10.89.19-023-43193044-2021.

Greenway
GLOBAL
greenwayglobal.com



SS070#

ДЕПІН ЖАРАМДЫ:
ГОДЕН ДА /
ШЫҒАРЫЛҒАН КҮНІ:
ДАТА ИЗГОТОВЛЕНИЯ /
ПАРТИЯ / ПАРТИЯСЫ:

GIÀM ĐỐC



Phạm Quang Chí